ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĨNH PHÚ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 204/KH-UBND	*Vĩnh Phú, ngày 21 tháng 05 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã Vĩnh Phú

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/04/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi Nghị định số 78/2025/NĐ-CP hướng dẫn và biện pháp để tổ chức Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật; Nghị quyết số 2092/NQ-UBTVQH15 ngày 03/4/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; Quyết định số 05/QĐ-BCĐ ngày 10/4/2026 của Ban Chỉ đạo tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật ban hành kế hoạch triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 17/04/2026 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Phú Thọ thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; UBND xã Vĩnh Phú ban hành Kế hoạch thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định cụ thể công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện tham mưu xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo đúng chất lượng, tiến độ theo quy định.

b) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật, trên cơ sở đó đề xuất giải pháp xử lý tổng thể nhằm giải quyết các khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn do quy định pháp luật.

c) Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

d) Qua thực hiện tổng rà soát góp phần hoàn thiện đồng bộ thể chế, pháp luật; khắc phục triệt để các nội dung chồng chéo, vướng mắc, mâu thuẫn, quy định không rõ ràng làm phát sinh chi phí xã hội; tạo thuận lợi tối đa cho người dân, doanh nghiệp, thúc đẩy tăng trưởng và thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Kết quả thực hiện tổng rà soát phải kiến nghị đề xuất hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật theo đúng tinh thần Kết luận số 09-KL/TW ngày 10/3/2026 của Bộ Chính trị.

2. Yêu cầu

a) Bám sát Nghị quyết số 2092/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Quyết định số 05/QĐ-BCĐ của Ban Chỉ đạo tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật về rà soát văn bản quy phạm pháp luật tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 79/2025/NĐ-CP và Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

b) Xác định việc thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật là nhiệm vụ có ý nghĩa quan trọng, mang tính chiến lược. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quán triệt đầy đủ, nghiêm túc ý nghĩa quan trọng của nhiệm vụ, chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, tránh lãng phí.

c) Tập hợp đầy đủ văn bản thuộc đối tượng thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật. Tăng cường trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong thực hiện tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật, kiến nghị, đề xuất xử lý mâu thuẫn chồng chéo, những nội dung không phù hợp, hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật đảm bảo xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

d) Tăng cường ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo hỗ trợ thực hiện tổng rà soát, đề xuất giải pháp hoàn thiện hệ thống pháp luật

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI THỰC HIỆN TỔNG RÀ SOÁT

Đối tượng, phạm vi thực hiện tổng rà soát: là toàn bộ văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực và các văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành nhưng chưa có hiệu lực tính đến hết ngày 27/10/2026 trên địa bàn xã Vĩnh Phú.

III. NỘI DUNG, TIẾN ĐỘ CÔNG VIỆC

1. Xây dựng Kế hoạch thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật

- Cơ quan thực hiện: Văn phòng HĐND&UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: **Trước ngày 23/5/2026.**

2. Thành lập Tổ công tác thực hiện tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật của UBND xã

- Cơ quan thực hiện: Văn phòng HĐND&UBND tham mưu Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: **Tháng 5/2026.**

3. Tổ chức các phiên họp của Tổ công tác của xã

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Văn phòng HĐND&UBND - Cơ quan thường trực Tổ công tác.

- Cơ quan phối hợp: Thành viên của Tổ công tác.

- Thời gian thực hiện: Tổ công tác sẽ tổ chức họp trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

4. **Tổ chức thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật**

- Cơ quan chủ trì: Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: **Trước ngày 15/10/2026.**

5. Cho ý kiến đối với kết quả thực hiện tổng rà soát và các đề xuất xử lý hệ thống văn bản quy phạm pháp luật

- Cơ quan chỉ đạo thực hiện: Tổ công tác.

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: **Trước ngày 02/7/2026**.

6. Xây dựng Báo cáo tình hình triển khai, kết quả thực hiện tổng rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Các cơ quan, đơn vị xây dựng báo cáo của cơ quan, đơn vị mình.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Cơ quan tổng hợp tham mưu xây dựng dự thảo báo cáo chung của UBND xã: Văn phòng HĐND&UBND xã.

- Thời gian hoàn thành:

+ Báo cáo tình hình, sơ bộ kết quả thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân xã ban hành gửi Sở Tư pháp **trước ngày 15/6/2026.**

+ Báo cáo kết quả thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân xã ban hành gửi Sở Tư pháp **trước ngày 25/10/2026.**

7. Tổ chức truyền thông, thông tin rộng rãi về mục đích, yêu cầu, vai trò, ý nghĩa tình hình, kết quả thực hiện tổng rà soát, giải pháp hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa – Xã hội, Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trong quá trình thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

8. Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Văn phòng HĐND&UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trong tháng 11/2026.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí xây dựng văn bản quy phạm pháp luật được đảm bảo bằng ngân sách nhà nước và thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND&UBND xã

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan theo dõi, đôn đốc và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu, tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo UBND xã và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

2. Phòng Kinh tế

Tham mưu cho UBND xã bố trí nguồn lực đảm bảo phục vụ thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh theo quy định của pháp luật.

3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã

- Chỉ đạo cơ quan, đơn vị mình thực hiện các nội dung Kế hoạch này và kế hoạch của đơn vị mình ban hành.

- Thực hiện tổng rà soát ở cơ quan, đơn vị mình, bảo đảm sự phối hợp hiệu quả và huy động sự tham gia tích cực của cán bộ, công chức có năng lực, kinh nghiệm, trình độ chuyên môn sâu và các chuyên gia trong thực hiện tổng rà soát.

- Báo cáo UBND xã kết quả thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của đơn vị mình (qua Văn phòng HĐND&UBND xã tổng hợp).

Trên đây là Kế hoạch thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã. Quá trình thực hiện, phát sinh khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh về UBND xã (qua Văn phòng HĐND&UBND) để kịp thời hướng dẫn, giải quyết hoặc đề xuất UBND tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp;
- TT Đảng ủy; TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- CVP, PCVP HĐND&UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Lưu:VT, VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Văn Mạnh